HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 20 /2018/NQ-HĐND	*Long An, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 07/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An, như sau:

I. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

a) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử-văn hóa; tài sản của các vụ việc xử lý quy định nêu trên bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử-văn hóa và động sản.

b) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam *(trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh)*, gồm: bất động sản; xe ô tô các loại; tài sản khác (không phải là bất động sản, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

c) Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

d) Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư do các cơ quan cấp tỉnh ký hợp đồng dự án.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định:

a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức tỉnh quyết định đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có giá trị dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) quyết định:

a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã quản lý có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định giải thể theo ủy quyền.

II. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản; xe ô tô các loại; tài sản khác (không phải là bất động sản, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương quyết định tịch thu.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định tịch thu *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương quyết định tịch thu *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu *(trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia)*

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản; xe ô tô các loại; tài sản khác (không phải là bất động sản, xe ô tô) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao *(trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

3. Đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế *(trừ tài sản là di tích lịch sử-văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia)*.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với bất động sản vô chủ; di sản không có người nhận thừa kế.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy trên địa bàn huyện.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 12/7/2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2018./.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Phạm Văn Rạnh

Nơi nhận:
- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP "TP.HCM" (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- TT.TU (b/c);
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- LĐ và CV VP. HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Phòng Công báo - VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT.